

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 31/5/2019
“V/v tranh chấp hôn nhân và
gia đình ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Ngô Thị Lệ Thi;
2. Bà Trương Thị Bích Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát H, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2019/TLST-HN ngày 11 tháng 3 năm 2019 về “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST - HN ngày 17 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thu C, sinh năm 1991,

Địa chỉ: Tổ 07, ấp B, xã P, Hện A, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Võ Văn Nh, sinh năm 1984,

Địa chỉ: Tổ 24, khóm V, phường C, thành phố D, tỉnh An Giang.

Người làm chứng: Bà Vương Thị L, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Tổ 24, khóm V, phường C, thành phố D, tỉnh An Giang.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phạm Thị Thu C trình bày:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 96/2017/QĐST – HNGĐ ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang thì chị và anh Võ Văn Nh thống nhất thuận tình ly hôn. Về con chung: chị và anh Võ Văn Nh sanh 01 (một) con chung tên Võ Văn Quốc H, sinh ngày 20/8/2014 và giao cho anh (Võ Văn Nh) được tiếp tục nuôi dạy con chung tên Võ Văn Quốc H, sinh ngày 20/8/2014. Tuy nhiên, trong thời gian qua khi, chị đến thăm con chung thì mẹ của anh Nh không cho chị chở con đi chơi, cố tình gây khó khăn trong việc thăm con. Hiện nay anh Nh và gia đình bỏ bê con (H), không ai chăm sóc. Nay chị có yêu cầu thay đổi quyền nuôi con, chị trực tiếp nuôi dạy con (H), không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung, chị cam kết nuôi dạy con ăn học nên người và tạo điều kiện cho anh Nh đến thăm con dễ dàng.

Theo lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Võ Văn Nh trình bày:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 96/2017/QĐST – HNGĐ ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang thì anh và chị Thu C thống nhất thuận tình ly hôn. Tôi nuôi dạy con chung tên: Võ Văn Quốc H, sinh ngày 20/8/2014. Trong thời gian qua tháng 5/2017 đến nay, khi chị C đến thăm con anh và mẹ của anh đều tạo điều kiện cho C gặp con. Tháng 01/2019 do cháu H bệnh, đi Bệnh Viện mắt thành phố Hồ Chí Minh điều trị gắn ống silicon vào mắt, đến nay cháu H vẫn còn phải theo dõi và điều trị bệnh đến tháng 3/2019, gia đình anh mới vừa dắt cháu đi tái khám xong, do C rước con về nhà ngoại chơi vào thời điểm này không thích hợp, chỉ vì H bị bệnh nên anh không cho chở đi chơi, việc C cho rằng anh không chăm sóc con là không đúng. Hiện tại anh có thu nhập ổn định, nghề sửa xe hơn da thu nhập đủ nuôi con chung. Hiện C lập gia đình; C làm công nhân ở Sài gòn, không có thời gian chăm sóc con, kinh tế không đáp ứng nuôi con được, nên yêu cầu khởi kiện của C, anh không chấp nhận. Ngoài ra, trong thời gian qua, anh chăm sóc con tốt, hiện con bị bệnh, anh đã làm tròn trách nhiệm người cha, lo thang thuốc cho con đầy đủ.

Theo lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, người làm chứng bà Vương Thị L trình bày:

Bà là mẹ của Võ Văn Nh, mừng 4 tết năm 2019, C có đến nhà xin cho chở cháu H về nhà ngoại chơi, bà và Nh không đồng ý, lý do, cháu H đang trong thời gian cần phải chăm sóc, tránh tiếp xúc với khói, bụi, sợ mắt cháu bị nhiễm trùng, bà có nói chờ thời gian cháu H khỏe thì bà và Nh sẽ cho C dẫn cháu H về nhà ngoại chơi. Nhưng C không thông cảm và khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

Tòa án đã triệu tập chị C và anh Nh đến Tòa án tham gia tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng việc hòa giải không thành, do anh Nh không chấp nhận yêu cầu kiện của nguyên đơn.

Kết quả xác minh của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và được ông Nguyễn Văn Hoàng - Phó Ban khóm V, phường C, thành phố D cung cấp: Anh Võ Văn Nh hiện sống tại nhà mẹ ruột, anh Nh cuộc sống kinh tế ổn định, chăm sóc con tốt với sự phụ giúp của gia đình nên đáp ứng yêu cầu nuôi con chung, được biết cháu đang bị bệnh phải điều trị bằng phẫu thuật nhưng gia đình vẫn quan tâm, chăm sóc cháu rất tốt, không biểu hiện ngược đãi cháu.

Tại phiên toà, chị C và anh Nh vẫn y ý kiến ban đầu.

- Phát biểu của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định Bộ luật Tố tụng Dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án;

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Cháu Võ Văn Quốc H, sinh ngày 20/8/2014 là con chung của bà Phạm Thị Thu C và anh Võ Văn Nh. Theo quyết định số 96/2017/QĐST – HNGĐ ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự giữa chị C và anh Nh. Anh Nh là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Sau khi ly hôn chị C, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với lý do anh Nh và gia đình cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Căn cứ kết quả xác minh của Ban khóm Vĩnh Chánh ngày 08/5/2019 và lời khai của bà Lợi, anh Nh. Xét thấy ngoài lời khai của C không còn chứng cứ nào khác nên không có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ các Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Trên đây là ý kiến của Viện Kiểm Sát.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Chị Phạm Thị Thu C khởi kiện yêu cầu yêu cầu thay đổi người nuôi con chung sau khi ly hôn với anh Võ Văn Nh. Đồng thời, anh Nh cư trú trên địa bàn thành phố Châu Đốc. Xét, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung:

Về yêu cầu thay đổi người con chung sau khi ly hôn:

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 96/2017/QĐST – HNGĐ ngày 12/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang thì anh Võ Văn Nh và chị Thu C thống nhất thuận tình ly hôn. Anh Nh nuôi dạy con chung tên: Võ Văn Quốc H, sinh ngày 20/8/2014.

Nguyên đơn cho rằng: Ngày mừng 4 tết năm 2019, chị có đến nhà của anh Nh và xin được dắt con chung (H) về nhà ngoại chơi nhưng anh Nh và gia đình không cho. Việc anh Nh và gia đình ngăn cản chị trong việc thăm nom con chung, chị không chấp nhận và có yêu cầu thay đổi người nuôi con chung, cụ thể là chị xin nuôi dạy con chung (H) và không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn không chấp nhận lời trình bày của nguyên đơn, anh cho rằng, hiện con (H) đang bệnh về mắt đã phẫu thuật tại thành phố Hồ Chí Minh, theo yêu cầu của Bác sĩ, đang trong thời gian này cần tránh tiếp xúc với khói, bụi...sau khi có Quyết định của Tòa án, trong thời gian qua tháng 5/2017 đến trước mừng 4 tết năm 2019, khi C và gia đình đến thăm cháu (H) thì anh và mẹ của anh đều tạo điều kiện cho C gặp con, thậm chí dắt cháu về nhà ngoại chơi vài ngày (Trước khi cháu phẫu thuật mắt). Tháng 01/2019 do con (H) bệnh, đi Bệnh Viện mắt thành phố Hồ Chí Minh phẫu thuật và gắn ống silicon vào mắt, đến nay con (H) vẫn còn phải theo dõi và điều trị bệnh đến tháng 3/2019 anh và gia đình mới vừa dắt cháu đi tái khám xong, do C rước con về ngoại chơi vào thời điểm này không thích hợp, chỉ vì con (H) bị bệnh nên anh không cho chở đi chơi, việc C cho rằng anh không chăm sóc con là không đúng.

Qua chứng cứ và được các đương sự khai nhận, anh Nh cùng cháu H hiện sống chung nhà với bà Lợi. Cháu H được sự chăm sóc của anh Nh hàng ngày cùng với phụ giúp của bà Lợi, cuộc sống của cháu được gia đình lo đầy đủ từ vật chất đến tinh thần và điều này cũng được sự xác nhận của ông Nguyễn Văn Hoàng – Phó Trưởng ban khóm Vĩnh Chánh, phường Châu Phú A, thành phố Châu Đốc.

Đối với việc thăm con chung thì anh Nh cùng với gia đình luôn tạo mọi điều kiện cho chị C đến thăm con chung và được dắt cháu H về nhà ngoại chơi, duy chỉ một lần vào ngày mừng 4 tết năm 2019, anh không cho chị C dắt cháu H đi là do sợ cháu bị nhiễm trùng, ảnh hưởng đến con mắt của cháu H.

Theo Giấy ra viện của Bệnh viện mắt thành phố Hồ Chí Minh đã chuẩn đoán: “MT: bị vật hóc mắt + Đứt lệ quản dưới do chấn thương (cây xiên que); Phương pháp điều trị: Gây mê – MT Lấy dị vật hóc mắt + MT Nối lệ quản dưới + ống silicon – MT cắt chỉ da mi”, thời gian nhập viện: 11/9/2018, xuất viện ngày 21/9/2018 do anh Nh cung cấp và theo yêu cầu của Bác sĩ, anh Nh phải đưa cháu đi tái khám và cần phải giữ vệ sinh cháu thật sạch, tránh tiếp xúc môi trường bẩn (khói, bụi, chơi các trò chơi của các bé), ảnh hưởng đến đôi mắt của cháu H như trình bày của anh Nh. Do đó, việc anh Nh không cho chị C dắt cháu H về nhà ngoại chơi vào thời điểm trên là phù hợp, chứ không phải cản trở việc chị C đến thăm con.

Mặt khác, qua đối chất, chị C hiện đang làm công nhân tại Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh, thu nhập mỗi tháng 7.000.000 (bảy triệu) đồng/tháng, công việc của người công nhân phải làm việc liên tục, thậm chí phải tăng ca..thời gian chăm sóc con sẽ không bằng anh Nh, có kinh tế ổn định, làm việc tại nhà, có nhiều thời gian chăm sóc con hơn chị C, vả lại hiện nay cháu H đang bệnh, cần phải thăm khám mắt theo định kỳ thì anh Nh nuôi con sẽ thuận tiện hơn chị C.

Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015 quy định: " ... Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con..."

Xét thấy rằng, mừng 4 tết (năm 2019) chị C đến dắt cháu H về nhà ngoại chơi, không thông báo cho anh Nh biết, về nguyên tắc, chị C phải điện thoại báo cho anh Nh hoặc gia đình anh Nh biết, để tiện cho việc sắp xếp và tạo điều kiện cho chị C thăm con chung.

Ngoài ra, cháu H hiện nay với sự nuôi dạy của anh Nh từ khi có Quyết định của Tòa án thì anh Nh không có biểu hiện gì thể hiện sự hành hạ, bỏ bê, cháu H vẫn được nuôi dạy trong điều kiện phát triển tốt về tinh thần cũng như vật chất.

Với những tình tiết trên, xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị C.

Về án phí: Chị C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 80, Điều 81, Điều 82 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 và các Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 và điểm đ khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

[Về yêu cầu thay đổi người nuôi con chung sau khi ly hôn]:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thu C V/v được nuôi dạy con chung: Võ Văn Quốc H, sinh ngày 20/8/2014.

[Về án phí]:

Chị Phạm Thị Thu C phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà chị C đã nộp theo biên lai số 0007883 ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Châu Đốc (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS TP. Châu Đốc (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều Nga

